

*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Danh mục Vali thuốc cấp cứu, dụng cụ cấp cứu,  
thuốc thiết yếu và trang thiết bị thiết yếu trang bị cho một  
kíp cấp cứu ngoại viện trên xe ô tô cứu thương**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1522/QĐ-BYT ngày 08/5/2011 của Bộ Y tế về việc thành lập Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chuẩn Vali cấp cứu và Danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị cho xe ô tô cứu thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Vali dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một ekip cấp cứu ngoại viện (*Phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo*).

**Điều 2.** Các Ông/Bà Giám đốc các Sở Y tế tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Bệnh viện/Viện có giường trực thuộc Bộ Y tế, Bệnh viện các Bộ/Ngành có trách nhiệm trang bị đủ Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Vali dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một ekip cấp cứu ngoại viện để phục vụ các sự kiện đúng mục đích, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục trưởng Cục Quản lý Dược; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các Bệnh viện/Viện có giường trực thuộc Bộ Y tế, Bệnh viện các Bộ/Ngành; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Xuyên**

**DANH MỤC VALI THUỐC CẤP CỨU**  
**Trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện**  
*(Kèm theo Quyết định số 3385/QĐ-BYT ngày 18/9/2012)*

TT	TÊN HOẠT CHẤT (nồng độ/hàm lượng)	ĐƠN VỊ TÍNH/QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	SỐ LƯỢNG
<b>I</b>	<b>Nhóm thuốc tim mạch:</b>		
1	Dopamin 200mg	Ống	5-10
2	Dobutamin 250mg	Ống	5-10
3	Noradrenaline 1mg	Ống	5-10
4	Adrenaline 1mg	Ống	10-50
5	Atropin sulphate 0,25mg	Ống	10-50
6	Nitroglycerine Spray 200 liều (mỗi liều 0,4mg)	Lọ	01
7	Amiodaron 150mg	(ống)	5-10
8	Nifedipin 10mg	Viên nang	5-10
9	Furosemid	Ống	5-20
10	Lidocain 2ml	Ống	5-10
11	Enoxaparin 40mg	Ống	2-4
12	Atorvastatin 10mg	Viên	10
<b>II</b>	<b>Nhóm thuốc hô hấp:</b>		
13	Salbutamol (xịt họng)	Lọ	02
14	Fenoterol HBr + Ipratropium Bromid 20ml	Lọ	01
15	Terbutalin sulfat 0,5mg	Ống	5-10
<b>III</b>	<b>Nhóm thuốc tiêu hóa:</b>		
16	Hyoscine-N-butylbromide 20mg	Ống	10
17	Spasmaverine 40mg	Viên nén	20
18	Metoclopramide chlorhydrate 10mg	Ống	5-10
<b>IV</b>	<b>Nhóm thuốc chống độc:</b>		
19	Antipois Bạch Mai hoặc Bột than hoạt	Tuýp/gói	05
20	Naloxon 0,4 mg	Ống	05-10
21	Vitamin B1 25 mg	Ống	10-20
<b>V</b>	<b>Thuốc chống chóng mặt:</b>		
22	Acetyl-DL-Leucine 500mg	Ống	05-10
<b>VI</b>	<b>Thuốc hạ sốt, giảm đau, chống viêm:</b>		
23	Paracetamol 500 mg	Viên sủi	10
24	Paracetamol 250 mg	Gói bột	10
25	Paracetamol 80mg	Gói bột	10
26	Paracetamol	Viên đạn	05-10
27	Paracetamol 1g	Lọ	2-5
<b>VII</b>	<b>Nhóm thuốc chống dị ứng:</b>		
28	Diphenhydramin hydroclorid 10mg	Ống	2-5
29	Methylprednisolone Natri succinate 40mg	Ống	2-5

<b>VIII</b>	<b>Nhóm thuốc an thần:</b>		
30	Morphin 100mg	Ống	05
31	Pethidine chlohydrate 100mg	Ống	2-5
32	Diazepam 10mg	Ống	05-10
<b>IX</b>	<b>Dịch truyền:</b>		
33	Dung dịch Natri Clorid 0,9%	chai 500ml	1-2
34	Dung dịch Natri Clorid, Natri Lactat, Kali Clorid, Calci Clorid, Dextrose	chai 500ml	1-2
35	Dung dịch Glucose 5%	chai 500ml	1-2
36	Dung dịch Glucose 10-20%	chai 500ml	1-2
37	Dung dịch Hydroxyethyl starch 6% hoặc Dung dịch cao phân tử	chai 500ml	1-2
<b>X</b>	<b>Một số thuốc khác:</b>		
38	Panthenol (xịt bông)	Tuýp	01
39	Calci Clorid 0,5g	Ống	5-10

=====

www.LuatVietnam.vn

**DANH MỤC VALI DỤNG CỤ CẤP CỨU**  
**Trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện**  
*(Kèm theo Quyết định số 3385/QĐ-BYT ngày 18/9/2012)*

TT	TÊN VẬT TƯ VÀ DỤNG CỤ CẤP CỨU	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
<b>I</b>	<b>Thông khí và các dụng cụ hỗ trợ hô hấp</b>		
1	Bóng bóp người lớn loại sử dụng nhiều lần	Chiếc	01
2	Bóng bóp trẻ em lớn loại sử dụng nhiều lần.	Chiếc	01
3	Mặt nạ thở oxy người lớn	Chiếc	1-2
4	Mặt nạ thở oxy trẻ em	Chiếc	1-2
5	Canuyn Mayo các cỡ	Bộ	01
6	Mặt nạ thanh quản các cỡ dùng cho người lớn và trẻ em	Bộ	01
7	Bộ đặt Nội khí quản, có đèn soi thanh quản với ống nội khí quản các cỡ dùng cho người lớn và trẻ em	Bộ	01
8	Kim chọc dò khí màng phổi	Chiếc	1-2
<b>II</b>	<b>Băng, gạc:</b>		
9	Gạc vô trùng, kích thước to, nhỏ khác nhau .	Gói	05
10	Băng tam giác.	Chiếc	02
11	Băng cuộn: nhiều kích cỡ.	Cuộn	5-10
12	Băng dính	Cuộn	2
13	Băng chun garo mạch máu.	Chiếc	2-5
<b>III</b>	<b>Vật tư sản khoa:</b>		
14	Các vật tư vô trùng cho trẻ sơ sinh (đã đóng gói sẵn, vô trùng) gồm: Khăn 50*50cm để quấn cho em bé; băng rôn; bóng hút dịch; kẹp rôn; găng tay vô trùng; chăn ủ ấm cho trẻ.	Bộ	1-2
<b>IV</b>	<b>Dụng cụ và vật tư khác</b>		
15	Máy đo huyết áp người lớn	Chiếc	01
16	Máy đo huyết áp trẻ em	Chiếc	01
17	Ống nghe	Chiếc	01
18	Nhiệt kế	Chiếc	1-5
19	Hộp dụng cụ tiểu phẫu: 02 kẹp, 02 Kéo, 02 kẹp phẫu tích, cán dao, lưỡi dao dùng một lần, kim liền chỉ khâu, Kẹp kim.	Hộp	01
20	Bơm tiêm các cỡ	Chiếc	
	1ml		05
	5ml		10
	10ml		10
	50 ml		1-2
	Bơm tiêm giống bơm tiêm điện dùng 01 lần		1-2
21	Dây truyền dịch	Bộ	5-10

22	Kim luân tĩnh mạch ngoại vi các kích cỡ: mỗi cỡ 2 chiếc.	Chiếc	2
23	Kim bướm	Chiếc	2-5
24	Hộp đựng bông cotton sát khuẩn	Hộp	01
25	Đèn pin với pin dự phòng và bóng đèn	Chiếc	1-2
26	Thẻ phân loại bệnh nhân (các màu: Đỏ, vàng, xanh, đen): mỗi loại	Chiếc	5-10
27	Túi đựng chất nôn, quần áo, chất thải độc hại dùng một lần (bằng nilon hoặc bằng giấy)	Chiếc	2-5
28	Ống thông tiêu: nelaton, fauley, mỗi loại 2-5 chiếc.	Chiếc	2-5
29	Ống thông dạ dày các cỡ	Chiếc	2-5
30	Ga trải cáng	Chiếc	02
<b>V</b>	<b>Kiểm soát nhiễm khuẩn:</b>		
31	Bộ quần áo phòng hộ (khi cấp cứu bệnh nhân bị nhiễm dịch): có quần, áo, mũ, khẩu trang N95, bốt chân, kính)	Bộ	03
32	Găng vô khuẩn	Đôi	5-10
33	Dung dịch Betadin 10% lọ 150ml	Lọ	1-2
34	Túi đựng rác thải y tế	Chiếc	50

=====

**DANH MỤC THUỐC, VẬT TƯ Y TẾ THIẾT YẾU**  
**Trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện**  
*(Kèm theo Quyết định số 3385/QĐ-BYT ngày 18/9/2012)*

STT	Tên hoạt chất (nồng độ/hàm lượng)	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>I Thuốc gây nghiện, hướng thần</b>					
1	Morphin 0,01g/1ml		ống	05	
2	Diazepam 10mg/2ml	Seduxen 10mg/2ml	ống	5	
3	Diazepam 5mg	Seduxen 5mg	Viên nén	10-20	
4	Bromazepam 6mg	Lexomil	Viên nén	10-20	
<b>II Thuốc tim mạch</b>					
5	Adrenalin 1mg/1ml		ống	10-20	
6	Nor - Adrenalin 2mg			10	
7	Atropin sulphat 0,25mg/1ml		ống	10-20	
8	Amiodaron 200mg	Sedacoron	Viên nén	10-20	
9	Amiodaron 150mg		ống	05	
10	Digoxin 0,25mg/1ml		ống	10	
11	Dopamin 200mg/5ml		ống	5-10	
12	Furosemid 20mg/2ml	Lasix	ống	10-20	
13	Furosemid 40mg	Lasix	Viên nén	10-20	
14	Kali chlorid 600mg		Viên nang	10-20	
15	Lidocain 2% /2ml		ống	20	
16	Aspirin 0,100g (acetylsalicylic acid)	Aspegic	gói	30	
17	Enoxaparin 40 mg	Lovenox	ống	4-6	
18	Nifedipin 10mg	Adalat	Viên nang	30	
19	Enalapril 5mg	Renitec	viên	30	
20	Telmisartan 40mg	Micardis	viên	30	
21	Amlodipine 5mg	Amlor	viên	30	
22	Metoprolol 50mg	Betaloc Zok	viên	30	
23	Nitroglycerin 2,6mg	Nitromint	viên	60	
24	Nitroglycerin 2,6mg		Lọ	2	
25	Ivabradin 5mg	Procoralan 5mg	Viên	10	
26	Dobutamin 250 mg		Ống	5	
27	Atorvastatin 10mg	Lipitor	Viên	10	
28	Nicardipin 10mg	Loxen	Ống	5-10	
<b>III Thuốc hô hấp</b>					
29	Salbutamol 4mg		viên	20-50	
30	Salbutamol 0,5mg/5ml		ống	10	
31	Cetylpyridinium + Lysozyme	Lysopain ORL	Lọ	5	
32	Salbutamol spray	Ventolin	Lọ	1-2	
33	Terbutalin 0,5mg/1ml	Bricanyl	ống	5-10	

34	Terpin hydrat 200mg + Codein phosphat 5mg	Tecpin codein	viên	50-100	
35	Acetylcystein	Acemuc	gói	60	
<b>IV</b>	<b>Thuốc tiêu hóa</b>				
36	Omeprazole 40mg		Viên	30	
37	Ranitidin 50mg/2ml	Zantac	ống	10	
38	Mormoiron attapulgate + Nhôm hydroxyd + Magnesium carbonat	Gastropulgite	Gói	30	
39	Loperamide 2mg	Imodium	viên	20	
40	Orezol	Hydrit	viên	40	
41	Domperidone 10 mg	Motilium-M	viên	20	
42	Metoclopramid chlorhydrate 10mg/2ml	Primperan	ống	10-20	
43	Metoclopramid chlorhydrate 10mg	Primperan	viên	10-20	
44	Hyoscine-N-butylbromid	Buscopan	viên	30	
45	Hyoscine-N-butylbromid 10mg	Buscopan	Ống	10	
46	Diosmectite 3g		gói	20	
<b>V</b>	<b>Thuốc chống dị ứng, ngộ độc</b>				
47	Fexofenadin 60 mg	Telfast 6 0 mg	viên	20-30	
48	Methylprednisolon 16mg		viên	10-20	
49	Than hoạt		Gói/Viên	10/100	
50	Loratadin 10mg	Claritine 10mg	viên	30	
51	Methylprednisolon 40mg	Solu Medrol	Lọ	5	
<b>VI</b>	<b>Thuốc giảm đau, hạ sốt, chống viêm</b>				
52	Paracetamol 0,5g	Efferalgan Codein	viên	20	
53	Paracetamol 0,5g		viên	30	
54	Paracetamol 1g	Perfagan	Chai	2-5	
55	Diclofenac 50mg	Voltaren	viên	30	
56	Diclofenac 75mg	Voltaren	ống	5	
57	Colchicin 1mg	Colchicine Houde'	viên	10-20	
58	Allopurinol	ApoAllopurinol	viên	10	
59	Tolperison 150mg	Mydocalm	viên	30-60	
<b>VII</b>	<b>Thuốc kháng sinh, kháng virus</b>				
60	Amoxicillin 0,5g	Clamoxyl	viên	200	
61	Azithromycin 250mg	Zithromax	viên	30	
62	Metronidazole 250mg	Flagyl	viên	50	
63	Nifuroxazid 200mg	Ercefuryl 200 mg	viên	50-100	
64	Cotrimoxazole 0,480g	Trimazon	viên	40	
65	Ofloxacin 200mg	Exocine	viên	50	
66	Spiramycin + Metronidazol	Rodogyl	viên	20-40	
67	Cefuroxim 500mg	Zinnat	viên	28	
68	Acyclovir 5%	Zovirax	Tuyp	2	
69	Cefotaxim 1g		Lọ	5-10	
<b>VIII</b>	<b>Thuốc điều trị đái tháo đường</b>				
70	Gliclazide 80 mg	Predian	viên	30	
71	Metformine 500 mg	Glucophage	viên	50	



<b>IX Dịch truyền</b>					
72	Glucose 5% 500 ml		chai	5	
73	Glucose 10% 500 ml		chai	5	
74	Natri clorid 0,9% 500 ml		chai	5-10	
	Dung dịch Natri Clorid, Natri Lactat, Kali Clorid, Calci Clorid, Dextrose 500 ml		chai	5-10	
75	Natri hydrocacbonat 4,2%		chai	2	
76	Dung dịch cao phân tử	Haes-steril 6% 500 ml	chai	1	
77	Manitol 200ml		chai	2	
<b>X Băng, băng, gạc</b>					
79	Bông thấm nước		kg	1	
80	Băng cuộn xô 5m x 10cm		cuộn	10-20	
81	Băng dính 5m x 5cm	Urgosyval	cuộn	2	
82	Gạc hút		mét	20-50	
83	Băng chun	Urgocrep 0.06m*4.5m	cuộn	2-5	
84	Băng chun	Urgocrep 0.08m*4.5m	cuộn	2-5	
85	Băng dính có gạc vô trùng, các kích cỡ	Optiskin 120*90 mm	miếng	10-30	
86	Băng dính có gạc vô trùng, các kích cỡ	Optiskin 150*90 mm	miếng	10-30	
87	Optiskin 53 x70 (mm)		miếng	10-30	
<b>XI Thuốc dùng ngoài sát trùng</b>					
88	Polyvinyl Pyrrolidone 10%		Lọ	2	
89	Cồn 70°		Chai	500ml	
90	Oxy già 30 Thể tích		Chai	200ml	
<b>XII Thuốc nhỏ mắt</b>					
91	Tobramycine 0,3% 5ml		Lọ	10ml	
92	Natri clorid 0,9% 10ml		Lọ	10-30ml	

=====

**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ THIẾT YẾU**  
**Trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện**  
*(Kèm theo Quyết định số 3385/QĐ-BYT ngày 18/9/2012)*

TT	TÊN VẬT TƯ VÀ DỤNG CỤ CẤP CỨU	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
<b>I</b>	<b>Các thiết bị thông khí và dụng cụ hỗ trợ hô hấp</b>		
1	Máy hút dịch di động: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
2	Bình ô xy dung tích 5 lít, có đồng hồ đo áp lực và bộ điều chỉnh lưu lượng; dây dẫn ô xy các cỡ người lớn, trẻ em.	Bộ	01
3	Máy theo dõi nồng độ ô xy mao mạch (SpO <sub>2</sub> ), kèm theo đầu dò người lớn và trẻ em dùng nhiều lần: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
4	Có thể trang bị máy thở xách tay: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz có các mode thở cơ bản.	Chiếc	01
<b>II</b>	<b>Các thiết bị cấp cứu tim mạch</b>		
5	Máy theo dõi bệnh nhân xách tay (monitor) tối thiểu có các chỉ số: Mạch, nhiệt độ, huyết áp, SpO <sub>2</sub> , điện tim: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
6	Máy khử rung tim xách tay: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
7	Máy ghi điện tim $\geq 3$ kênh dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
<b>III</b>	<b>Dụng cụ cố định:</b>		
8	Nẹp cố định cổ người lớn và trẻ em (mỗi loại 02 chiếc).	Chiếc	04
9	Nẹp cố định chi gãy (đùi, cẳng chân, cẳng tay, cánh tay): chất liệu có thể bằng gỗ, kim loại, nhựa.	Bộ	01
10	Áo nẹp chân không để cố định toàn thân (nêu có điều kiện).	Chiếc	01
<b>IV</b>	<b>Kiểm soát nhiễm khuẩn:</b>		
11	Dung dịch sát khuẩn tay tác động nhanh.	Lọ	01
12	Hộp đựng vật sắc nhọn	Chiếc	01
<b>V</b>	<b>Các thiết bị và dụng cụ khác:</b>		
13	Bơm tiêm điện tự động (chạy điện 1 chiều và xoay chiều 220V).	Chiếc	01
14	Bơm truyền dịch tự động: dùng nguồn ắc quy hoặc điện xoay chiều 220V/50Hz.	Chiếc	01
15	Máy đo đường máu mao mạch + que thử.	Chiếc	01
16	Chăn ủ ấm cho bệnh nhân.	Chiếc	01

17	Gối kê vai.	Chiếc	01
18	Bộ dẹt đựng chất thải.	Chiếc	01
19	Cáng có xe đẩy.	Chiếc	01
20	Cáng gấp.	Chiếc	01

=====

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

**PHÒNG: BẢO VỆ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ**

**PHIẾU TRÌNH**

Kính trình : **PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng.**

**Nội dung trình:**

Kính thưa Cục trưởng.

Căn cứ Biên bản số 709/BB-KCB ngày 29/6/2012 về việc họp lần 2 xây dựng Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Vali dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện,

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của TT Nguyễn Thị Xuyên tại Phiếu trình Lãnh đạo Bộ số 570/KCB ngày 08/8/2012, Phòng BVCSSKCB đã gửi công văn xin ý kiến góp ý của Cục Quản lý Dược và Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế. Đến ngày 04/9/2012 mới nhận được công văn góp ý của Cục QL Dược và Vụ TTB&CTYT.

Phòng BVCSSKCB cũng đã xin GS Vũ Văn Đính ký nháy vào các Danh mục.

Phòng BVCSSKCB dự thảo Quyết định ban hành Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Vali dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện trình PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên – Thứ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.

Kính trình Cục trưởng xem xét và quyết định.

Ngày 12 tháng 9 năm 2012

**Phó trưởng Phòng**

**Người trình**

**Nguyễn Thị Thanh Ngọc**

**Nguyễn Thanh Tùng**

**II. PHÂN XỬ LÝ CỦA LÃNH ĐẠO CỤC:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Ngày tháng 9 năm 2012

**Lãnh đạo Cục**

**PHIẾU TRÌNH LÃNH ĐẠO BỘ**

**Kính gửi: Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuyên**

**PHẦN I: NỘI DUNG TRÌNH CỦA ĐƠN VỊ**  
(Đơn vị chịu trách nhiệm về nội dung và tính pháp lý của Đề xuất)

<p><b>Tên văn bản trình:</b> Kính thưa Thứ trưởng. Thực hiện Quyết định số 1522/QĐ-BYT ngày 08/5/2011 về việc thành lập Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chuẩn Vali cấp cứu và Danh mục trang thiết bị thiết yếu, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh đã tổ chức 2 cuộc họp Hội đồng chuyên môn, lần 1 vào ngày 18/5/2012 và lần 2 vào ngày 26/6/2012. Tại các cuộc họp, Hội đồng chuyên môn đã xây dựng được 4 Danh mục như sau :</p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Danh mục thuốc cấp cứu trang bị cho một kíp cấp cứu ngoại viện gồm: 10 nhóm và 39 loại thuốc;</li><li>2. Danh mục Vali dụng cụ cấp cứu trang bị cho một kíp cấp cứu ngoại viện gồm: 5 nhóm và 34 loại dụng cụ;</li><li>3. Danh mục thuốc thiết yếu trang bị cho một kíp cấp cứu ngoại viện gồm: 12 nhóm và 92 loại thuốc;</li><li>4. Danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị cho xe ô tô cứu thương gồm: 5 nhóm và 29 loại trang thiết bị.</li></ol> <p>- Căn cứ Biên bản số 709/BB-KCB ngày 29/6/2012 về việc họp lần 2 xây dựng Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Vali dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện;</p> <p>- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của TT Nguyễn Thị Xuyên tại Phiếu trình Lãnh đạo Bộ số 570/KCB ngày 08/8/2012, Cục QLKCB đã gửi công văn xin ý kiến góp ý của Cục Quản lý Dược và Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế. Đến ngày 04/9/2012 mới nhận được công văn góp ý của Cục QL Dược và Vụ TTB&amp;CTYT.</p> <p>- Cục QLKCB cũng đã xin GS Vũ Văn Đỉnh ký nháy vào các Danh mục.</p> <p>Cục QLKCB đã dự thảo Quyết định ban hành Danh mục Vali thuốc cấp cứu, Valy dụng cụ cấp cứu, Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục trang thiết bị thiết yếu trang bị trên xe ô tô cứu thương cho một kíp cấp cứu ngoại viện.</p> <p><b>Tài liệu kèm theo:</b></p> <p>- Quyết định số 1522/QĐ-BYT ngày 08/5/2011 về việc thành lập Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chuẩn Vali cấp cứu và Danh mục trang thiết bị thiết yếu;</p>	<p>Ngày tháng 9 năm 2012 Chuyên viên soạn thảo</p> <p>Nguyễn Thanh Tùng</p> <p>Ngày tháng 9 năm 2012 CỤC TRƯỞNG CỤC QLKCB</p> <p><b>Lương Ngọc Khuê</b></p>
---	---

<p>- Biên bản số 656/BB-KCB ngày 13/6/2012 về việc họp lần thứ 1 Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chuẩn Vali cấp cứu và Danh mục trang thiết bị thiết yếu;</p> <p>- Biên bản số 709/BB-KCB ngày 29/6/2012 về việc họp lần thứ 2 Hội đồng chuyên môn xây dựng tiêu chuẩn Vali cấp cứu và Danh mục trang thiết bị thiết yếu;</p> <p>- Công văn số 451/KCB-BVSK ngày 21/8/2012 của Cục QLKCB gửi Cục QL Dược và Vụ TTB7CTYT về việc xin ý kiến góp ý Danh mục Thuốc và TTB ;</p> <p>- Công văn số 1059/QLD-TT ngày 04/9/2012 của Cục QL Dược về việc góp ý Danh mục thuốc và Trang thiết bị cho cấp cứu ;</p> <p>- Công văn số 591/TB-CT ngày 04/9/2012 của Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế về việc góp ý Danh mục thuốc và Trang thiết bị cho.</p> <p><b>Đề xuất:</b> Cục QLKCB kính trình, xin ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng.</p>	
--	--

**PHẦN II: TIẾP NHẬN VÀ KIỂM TRA CỦA VĂN PHÒNG BỘ**

<p>Văn phòng Bộ đã kiểm tra và chịu trách nhiệm về thể thức văn bản. <b>Kính trình:</b> ..... ..... ..... Ngày            tháng            năm 2012 Lãnh đạo Văn phòng Bộ</p>	<p><b>Số:</b>            /HC <b>Tiếp nhận Phiếu trình</b> (bao gồm cả các tài liệu kèm theo): Giờ:            ngày    /9/2012 Người nhận: <b>Trả Phiếu trình</b> (bao gồm cả các tài liệu kèm theo): Giờ:            ngày    /9/2012 Người trả:</p>
---	---

**PHẦN III: PHẦN XỬ LÝ CỦA LÃNH ĐẠO BỘ**

<p>..... ..... ..... ..... ..... ..... .....</p>	<p>Ngày            tháng            năm 2012 <b>Lãnh đạo Bộ</b></p>
--	---